

Số: 01/2011/NQ- ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Về việc thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đạt Phương;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đạt Phương thường niên năm 2011 số 01/2011/ĐHĐCĐ ngày 09/4/2011.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua phân chia lợi nhuận năm 2010:

Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2010 là: **33.244.736.726** đồng như sau:

- | | | | |
|--|---|-----------------------|-------------|
| 1. Trích quỹ phúc lợi (3% LNST) | : | 997.342.102 | đồng |
| 2. Trích quỹ khen thưởng (5% LNST) | : | 1.662.236.836 | đồng |
| 3. Trích lập quỹ đầu tư và phát triển (5,004%LNST) | : | 1.663.570.952 | đồng |
| 4. Trích lập quỹ dự phòng tài chính (5%LNST) | : | 1.662.236.836 | đồng |
| 5. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (=60% mệnh giá) | : | 27.259.350.000 | đồng |

Trong đó:

- Đã tạm ứng cổ tức Đợt 1 với tỷ lệ 15% mệnh giá, tương đương với **6.814.837.500** đồng bằng tiền mặt

- Chia cổ tức Đợt 2 với tỷ lệ 45% mệnh giá, tương đương với **20.444.512.500** đồng, bằng phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:45, tức cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách thì sẽ nhận được 45 cổ phần

Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

- | | | | |
|-------------------------|---|-----------------|------|
| 1. Doanh thu thuần | : | 553.607.000.000 | đồng |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | : | 33.216.420.000 | đồng |
| 3. Nộp thuế TNDN | : | 8.304.105.000 | đồng |



4. Lợi nhuận sau thuế : 24.912.315.000 đồng
5. Tỷ lệ chia cổ tức : 20%

Điều 3: Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2011:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011.

Điều 4: Thông qua mức thu lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2011 như sau:

4.1. Hội đồng quản trị: 20% Lương TGD x 5 người = 576.000.000 VNĐ/năm

- Chủ tịch HĐQT : Hệ số 1,5
- Thành viên : Hệ số 1,0

4.2. Ban kiểm soát: 10% Lương TGD x 3 người = 172.800.000 VNĐ/năm

- Trưởng Ban kiểm soát : Hệ số 1,5
- Thành viên Ban kiểm soát : Hệ số 1,0

Điều 5: Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2016

5.1. Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2016 gồm các Ông (bà) có tên sau:

1. Ông Lương Minh Tuấn.
2. Bà Lương Thị Thanh.
3. Ông Trần Anh Tuấn.
4. Ông Phạm Kim Châu.
5. Ông Nguyễn Xuân Hoạt.

5.2. Bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2016 gồm các Ông (bà) có tên sau:

1. Ông Vũ Văn Phi.
2. Ông Đỗ Mạnh Hùng.
3. Bà Đỗ Thị Thu.

Điều 7: Tăng vốn điều lệ:

1) Tăng vốn Điều lệ lên: **100.000.000.000** đồng (Một trăm tỷ đồng)

2) Tổng số cổ phần lưu hành đến 31/12/2010 là : 4.543.225 cổ phần.

3) Tổng số cổ phần phát hành thêm : 5.456.775 cổ phần.

- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/1cổ phần.

4) Lộ trình tăng vốn điều lệ cụ thể:

4.1. Tăng vốn đợt 1:

- Mức vốn tăng lên: **65.876.762.500** đồng (Sáu mươi lăm tỷ, tám trăm bảy mươi

sáu triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

- Tổng số cổ phần phát hành thêm : 2.044.451 cổ phần
- Loại cổ phần phát hành : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/1 cổ phần
- Thời điểm phát hành : Tháng 5 năm 2011
- Phương thức tăng vốn: Trả cổ tức Đợt 2 với tỷ lệ 45% mệnh giá cho cổ đông bằng phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:45, tức cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách thì sẽ nhận được 45 cổ phần.

4.2 Tăng vốn đợt 2:


- Mức vốn tăng lên: **100.000.000.000** đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn)
- Tổng số cổ phần phát hành thêm : 3.412.324 cổ phần
- Loại cổ phần phát hành : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/1 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành thêm theo mệnh giá: 34.123.240.000 đồng
- Thời điểm phát hành : Tháng 3 năm 2012
- Mục đích sử dụng vốn của việc phát hành: Góp vốn vào Công ty Cổ phần Sông Bung theo lộ trình để triển khai dự án thủy điện Sông Bung 6.
- Phương thức tăng vốn: Hội đồng quản trị sẽ xây dựng phương án cụ thể trình Đại hội đồng cổ đông quyết định trước khi phát hành.

Điều 8: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Các cổ đông;
- Lưu HC-NS.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lương Minh Tuấn